

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
A. PHẦN MỞ ĐẦU	2
I. LÝ DO CHỌN BIỆN PHÁP	2
II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	3
III. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU	3
IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM NGHI NGHIÊN CỨU	3
V. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	3
B. PHẦN NỘI DUNG	3
I. CƠ SỞ THỰC TIỄN	3
II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN	4
1. Xác định rõ mục tiêu cần đạt khi dạy các tiết Hướng dẫn học Toán.	4
2. Xây dựng hệ thống bài tập.	5
3. Tổ chức trò chơi học tập.	6
4. Tổ chức dạy học theo nhóm.	12
5. Vận dụng các kĩ thuật dạy học nhằm phát huy năng lực của học sinh.	14
6. Ứng dụng kĩ thuật dạy học trên các nền tảng công nghệ số.	15
III. HIỆU QUẢ	16
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ:	17
I. BÀI HỌC KINH NGHIỆM	17
II. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ	18
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO	
HÌNH ẢNH MINH HỌA	

A. PHẦN MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN BIỆN PHÁP:

Charles Darwin từng nói: *“Mọi phát kiến của nhân loại đều có bàn tay hướng dẫn của Toán học, bởi vì chúng ta không thể có một người chỉ đường nào khác.”*

Toán học là môn khoa học tự nhiên có tính logic và tính chính xác cao, nó là chìa khóa mở ra sự phát triển của các bộ khoa học khác. Muốn học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 3 nói riêng học tốt được môn Toán thì mỗi người giáo viên không phải chỉ truyền đạt, giảng giải theo các tài liệu đã có sẵn trong sách giáo khoa, trong các sách hướng dẫn và thiết kế bài giảng một cách rập khuôn, máy móc làm cho học sinh học tập một cách thụ động. Yêu cầu của giáo dục hiện nay đặc biệt là chương trình GDPT 2018 đòi hỏi người giáo viên phải đổi mới phương pháp dạy học ở bậc Tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Khoa học công nghệ ngày càng phát triển kéo theo nhiều sự thay đổi mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực, trong đó có giáo dục. Giáo dục là hoạt động then chốt tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. Việc thay đổi hình thức, phương pháp giáo dục để tạo ra một lớp người mới năng động, tự tin, làm chủ chính mình, biết hợp tác để cùng giải quyết vấn đề là một xu thế tất yếu.

Để phù hợp với xu thế đó, mục tiêu của giáo dục hiện đại là phải đào tạo ra những con người mới phát triển toàn diện. Cùng với các môn học khác trong trường tiểu học, môn Toán có vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực và phẩm chất cho HS. Điều đó đòi hỏi GV phải lựa chọn phương pháp dạy học cho phù hợp với từng đối tượng HS và mục tiêu của giáo dục hiện đại.

Tuy nhiên, hầu hết GV chỉ chú trọng đổi mới phương pháp dạy học ở tiết học theo phân phối chương trình. Các tiết Hướng dẫn học, GV thường dừng lại với việc thiết kế bài tập và hình thức dạy học đơn điệu, tẻ nhạt. Cụ thể là GV giao bài tập, HS làm bài, sau đó GV gọi HS chữa bài hay HS nộp cho GV nhận xét rồi chữa. Mục tiêu là HS giải bài tập thành thạo. Đối với lớp có nhiều HS tiếp thu nhanh thì GV giao những bài tập khó dần lên. Và cuối cùng là các em đều bị biến thành những thợ giải toán. Điều đó hạn chế sự hứng thú, gây mệt mỏi đối với HS tiếp thu chậm đồng thời không phát huy được sự sáng tạo của bản thân các em học sinh.

Vậy làm thế nào để dạy học Toán phù hợp với quan niệm về chất lượng giáo dục ngày nay, đặc biệt trong các tiết học Hướng dẫn học Toán - một tiết học chủ yếu củng cố kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng thực hành nhằm phát triển khả năng tư duy logic, tăng cường khả năng ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày? Thông qua các tiết học đó, các em được phát triển năng lực, phẩm chất cần thiết. Làm thế nào để các em không bị biến thành người thợ giải toán?

Vì lý do này, trong các tiết Toán đó, bên cạnh việc tìm tòi và sáng tạo các phương pháp giảng dạy phù hợp với yêu cầu bài học và từng đối tượng học sinh thì người giáo viên cần giúp các em có phương pháp lĩnh hội tri thức toán học. Học sinh có phương pháp học toán phù hợp với từng dạng bài toán thì việc học mới đạt kết quả cao. Từ đó khuyến khích tinh thần học tập của các em tốt hơn đồng thời góp phần rèn luyện phương pháp học tập, làm việc khoa học, linh hoạt và sáng tạo.

Với mong muốn đó, tôi đã đầu tư thời gian công sức để nghiên cứu, tìm tòi, kiểm nghiệm qua thực tế và rút ra một số ***“Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3”***.

II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

1. Tìm hiểu nội dung chương trình về dạy tiết Hướng dẫn học Toán lớp 3; Chương trình GDPT 2018.
2. Tìm hiểu thực trạng về việc dạy Tiết Hướng dẫn học Toán.
3. Đưa ra một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3.

III. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU.

1. Nghiên cứu nội dung chương trình và phương pháp dạy học tiết Hướng dẫn học Toán lớp 3.
2. Nghiên cứu thực trạng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán lớp 3.
3. Tìm hiểu những khó khăn vướng mắc của giáo viên khi dạy tiết Hướng dẫn học Toán.
4. Đưa ra một số biện pháp nhằm phát huy tích cực, nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán lớp 3.

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU.

1. Đối tượng áp dụng: Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3
2. Phạm vi nghiên cứu: Học sinh lớp 3A6- Trường Tiểu học Kim sơn.
2. Thời gian áp dụng: Tôi đã áp dụng biện pháp này vào thực tế giảng dạy từ năm học 2023- 2024

V. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu.
2. Phương pháp điều tra quan sát.
3. Phương pháp thực hành.
4. Phương pháp đánh giá.

B. PHẦN NỘI DUNG

I. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Thực trạng việc dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3.

1.1 Thuận lợi:

a) Về phía giáo viên:

- Giáo viên chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo phân phối chương trình.
- Giáo viên luôn tìm tòi nghiên cứu, trao đổi chuyên môn, không ngừng học hỏi để đáp ứng nhiệm vụ giáo dục.
- Cơ sở vật chất, phương tiện dạy học hiện đại để giáo viên có thể ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết dạy.

b) Về phía học sinh:

- Học sinh tự tin, mạnh dạn hăng hái trong tiết học.
- Học sinh nắm được các công thức tính, các dạng toán điển hình.

1.2. Khó khăn

a) Về phía giáo viên:

- Giáo viên chỉ chú trọng đổi mới phương pháp dạy học ở tiết học theo phân phối chương trình.

-Một số giáo viên chưa đầu tư nhiều thời gian cho tiết dạy, không tạo được sự hứng thú gây mệt mỏi đối với học sinh tiếp thu chậm đồng thời không phát huy được sự sáng tạo của bản thân các em học sinh.

-Giáo viên thường dừng lại với việc thiết kế bài tập và hình thức dạy học đơn điệu, tẻ nhạt.

-Giáo viên còn sử dụng phương pháp đàm thoại nhiều trong tiết học.

-Giáo viên chưa tìm hiểu rõ những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự không hứng thú của học sinh trong tiết học để tìm phương pháp dạy phù hợp giúp học sinh học tập tích cực.

b) Về phía học sinh:

-Kĩ năng phân tích bài còn hạn chế, một số bài cho ẩn dữ kiện học sinh thường gặp khó khăn.

-Học sinh không tập trung, sự chú ý còn bị phân tán.

-Một số học sinh còn thụ động, chưa tích cực học tập

2. Kết quả điều tra khi chưa thực hiện biện pháp:

Kết quả khảo sát đối với học sinh lớp 3A6 năm học 2023-2024, khi chưa áp dụng các giải pháp:

Lớp	Sĩ số	CHẤT LƯỢNG					
		Hoàn thành tốt'		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
3A6	39	13	33,3%	23	58,9%	3	7,8%

ĐIỀU TRA LẤY Ý KIẾN HS TRƯỚC KHI THỰC HIỆN GIẢI PHÁP

Lớp	Sĩ số	TÂM LÝ			
		HS hứng thú		HS chưa hứng thú	
		SL	TL %	SL	TL %
3A6	39	10	25,6%	29	74,4%

(Khảo sát trước khi thực hiện biện pháp)

Kết quả khảo sát trên cho thấy số lượng học sinh học tốt và yêu thích môn Toán còn ít. Đa số các em chưa chủ động, tích cực và thật sự hào hứng với tiết học. Vậy để tiết học trở nên hiệu quả thì giáo viên phải phong phú hóa hình thức tổ chức và tạo các hoạt động phù hợp để gây sự hứng thú cho học sinh, tăng hiệu quả của giờ học.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN:

Các giải pháp, biện pháp thực hiện:

Chính từ thực tế giảng dạy cùng với thông tin thu được từ phiếu điều tra tôi đã mạnh dạn áp dụng với những mục tiêu sau:

1. Xác định rõ mục tiêu cần đạt khi dạy các tiết Hướng dẫn học Toán.

Trước hết giáo viên cần xác định mục tiêu của tiết học. Xác định đúng mục tiêu đem lại thành công đến 50% của tiết học:

- Củng cố, hệ thống lại các kiến thức đã học ở tiết học theo chương trình mà học sinh chưa hoàn thành (theo bài, dạng bài, chương,...)

- Luyện các kĩ năng thực hành, tính toán, khái quát, giải toán,... đã được hình thành trong các tiết học theo chương trình.

- Góp phần phát triển tư duy, khả năng diễn đạt, khả năng phát hiện, tìm tòi và chiếm lĩnh kiến thức. Giúp hs thêm hứng thú và yêu thích học Toán.

Ví dụ: Tiết Toán (ôn)- Tuần 9: Ôn tập bảng nhân, chia 9

Mục tiêu:

- HS thuộc bảng nhân, chia 9. Cũng cố giải bài toán có 2 bước tính, tìm $1/9$ của một số.

- Rèn kĩ năng nhân, chia 9, tìm thành phần chưa biết trong phép nhân, chia. Giải toán có 2 bước tính.

- Học sinh hứng thú học toán.

2. Xây dựng hệ thống bài tập:

2.1. Nguyên tắc xây dựng hệ thống bài tập:

- Hệ thống bài tập phù hợp với mục tiêu tiết học, phù hợp với trình độ các đối tượng trong lớp. Giúp các em tự luyện tập, thực hành theo khả năng của mình. Để xác định cụ thể mục tiêu trước hết cần xác định cụ thể nội dung tiết dạy, củng cố kiến thức buổi sáng hay một dạng bài, một chương, một phần cụ thể, sau đó đối chiếu với trình độ học sinh lớp mình giảng dạy để làm cơ sở xây dựng hệ thống bài tập phù hợp. Đối với HS chưa hoàn thành, GV tiếp tục rèn kĩ năng đã hình thành. Với HS hoàn thành, GV giúp các em thực hành nâng cao dần kĩ năng.

- Lựa chọn nội dung tiết dạy phải dựa trên cơ sở kiến thức đã học, không đưa nội dung mới không liên quan đến kiến thức học trước đó.

- Xây dựng hệ thống bài tập mang tính tổng hợp về kiến thức trên cơ sở xác định rõ mục tiêu của từng bài (*nhằm ôn tập kiến thức gì?*). Mỗi bài tập cần đảm bảo tính phân hoá, xác định rõ mức độ yêu cầu với từng đối tượng HS.

- Các nội dung kiến thức đưa ra phải chính xác, chọn lọc (lựa chọn các bài tập trong sách tham khảo hoặc do giáo viên tự ra).

- Chốt kiến thức cho từng dạng bài tập: chốt cách làm, kiến thức cần nhớ (mục tiêu cần đạt).

- Các bài tập được sắp xếp theo thứ tự từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ thực hành luyện tập trực tiếp đến vận dụng tổng hợp và linh hoạt.

- Trong mỗi bài tập đều có sự phân hóa đối tượng rõ ràng. Không nên để học sinh phải chờ đợi trong quá trình làm bài.

2.2. Nội dung:

- Không dạy lại bài buổi sáng. Nội dung dạy học phải mang tính kế thừa, lô-gic, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học.

- Lựa chọn nội dung giúp HS củng cố kiến thức, thực hành các kĩ năng, giải các bài tập theo dạng vừa học. Số lượng bài tập và mức độ khó ở mỗi nhóm đối tượng học sinh là khác nhau.

- Để xây dựng nội dung dạy tiết Hướng dẫn học Toán, GV cần xác định rõ:

+ Chọn mảng kiến thức, chọn bài, xác định trong mỗi bài có bao nhiêu đơn vị kiến thức vừa học buổi sáng hoặc trong tuần, trong chương: Những đơn vị kiến thức nào sẽ được chọn để dạy củng cố, mở rộng ở tiết Hướng dẫn học Toán.. Kiến thức phải chính xác, có hệ thống, khoa học.

+ Xây dựng bài tập cụ thể cho từng đơn vị kiến thức, chốt kiến thức từng bài tập. Bài tập phải thể hiện tính phân hoá theo tầng bậc từ dễ đến khó.

Ví dụ: Tiết Toán (ôn)- Tuần 9: Ôn tập bảng nhân, chia 9

Bài 1: Tính nhẩm:

$9 \times 4 =$	$9 \times 7 =$	$9 \times 6 =$	$9 \times 8 =$
$36 : 9 =$	$63 : 9 =$	$54 : 9 =$	$72 : 9 =$
$36 : 4 =$	$63 : 7 =$	$54 : 6 =$	$72 : 8 =$

Bài 2: Tìm thành phần chưa biết của các phép tính sau:

a) $? \times 9 = 90$	c) $9 \times ? = 81$
b) $45 : ? = 9$	d) $? : 9 = 3$

Bài 3: Nhà trường đặt mua 54 bộ bàn ghế nhưng mới nhận được $\frac{1}{9}$ số bộ đã đặt mua.

Hỏi nhà trường sẽ nhận tiếp bao nhiêu bộ bàn ghế nữa mới đủ số lượng đã đặt mua?

3. Tổ chức trò chơi học tập:**3.1 Mục đích thiết kế trò chơi:**

Toán học là môn khoa học tự nhiên có tính logic và tính chính xác cao, nó là chìa khóa mở ra sự phát triển của các bộ môn khoa học khác. Muốn HS Tiểu học học tốt được môn Toán thì mỗi người GV không phải chỉ truyền đạt, giảng giải, thiết kế bài giảng một cách dập khuôn, máy móc làm cho HS học tập một cách thụ động. Nếu chỉ dạy học như vậy thì không phát huy được năng lực HS và kết quả học tập sẽ không cao. Yêu cầu của giáo dục hiện nay là đòi hỏi phải đổi mới phương pháp dạy học môn Toán ở bậc Tiểu học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của HS. Vì vậy người GV phải gây được hứng thú học tập cho các em bằng cách lôi cuốn các em tham gia vào các hoạt động học tập. Trò chơi học tập là một hoạt động mà các em hứng thú nhất. Các trò chơi có nội dung toán học lý thú và bổ ích phù hợp với việc nhận thức của các em. Thông qua các trò chơi, các em sẽ lĩnh hội những tri thức toán học một cách dễ dàng, củng cố, khắc sâu kiến thức một cách vững chắc, tạo cho các em niềm say mê, hứng thú. Khi GV đưa ra được các trò chơi toán học một cách thường xuyên, khoa học thì chắc chắn chất lượng dạy học môn toán sẽ ngày càng nâng cao. Thế nhưng, trò chơi đảm bảo được yêu cầu bài dạy, trò chơi đảm bảo “chơi mà học, học mà chơi” luôn làm “đau đầu” giáo viên, nhất là ở bộ môn Toán. Rất nhiều giáo viên cho rằng môn Toán khó có thể tổ chức trò chơi nhằm phục vụ cho kiến thức cần truyền đạt. Nhưng nếu cố gắng suy nghĩ đầu tư vào tiết học, chúng ta có thể sáng tạo rất nhiều trò chơi nho nhỏ đủ làm HS vui và thích thú học toán.

Xét về mục đích phục vụ dạy học nói chung, trò chơi toán học có thể là:

- Trò chơi nhằm dẫn dắt, hình thành tri thức mới
- Trò chơi nhằm củng cố kiến thức, rèn kỹ năng.
- Trò chơi nhằm ôn tập, rèn tư duy trong giờ ngoại khóa.

Nếu phân loại theo các mạch kiến thức của toán tiểu học, ta có thể nói tới chẳng hạn:

- Trò chơi về tính toán.
- Trò chơi về vẽ hình, đếm hình....
- Trò chơi về giải toán.

Căn cứ nội dung kiến thức, trình độ HS và điều kiện vốn có, GV lựa chọn trò chơi để đưa vào dạy học như một hoạt động dạy học toán. GV phải đặc biệt chú ý xác định được rõ mục đích của trò chơi. Trò chơi toán học phục vụ cho tiết Hướng dẫn học Toán nhằm mục đích là thông qua trò chơi để củng cố kiến thức của bài học, luyện tập lại kiến thức của bài mới, phát hiện ra kiến thức mới, nếu có. Thông qua trò chơi

học sinh ôn tập kiến thức đã học một cách nhẹ nhàng. Trong quá trình học toán ở tiểu học, sử dụng trò chơi toán học có nhiều tác dụng như: Giúp HS thay đổi loại hình hoạt động trong giờ học, làm cho giờ học bớt căng thẳng, tạo cảm giác thoải mái, dễ chịu. Học sinh tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, gây hứng thú học tập. Kích thích sự tìm tòi, tạo cơ hội để học sinh tự thể hiện mình. Thông qua trò chơi, HS được kích thích trí tưởng tượng, trí nhớ. Từ đó phát triển tư duy mềm dẻo, học tập cách xử lý thông minh trong những tình huống phức tạp, tăng cường khả năng vận dụng trong cuộc sống để dễ dàng thích nghi với điều kiện mới của xã hội. Ngoài ra thông qua hoạt động trò chơi còn giúp các em phát triển được nhiều phẩm chất đạo đức như tình đoàn kết, thân ái, lòng trung thực, tinh thần cộng đồng trách nhiệm.

Nguyên tắc thiết kế trò chơi:

- Nguyên tắc vừa sức, dễ thực hiện:
 - + Mỗi trò chơi phải củng cố được một nội dung toán học cụ thể trong chương trình (có thể là kiến thức cần kiểm tra bài cũ, kiến thức bài mới, kiến thức thực hành, luyện tập...)
 - + Chương trình toán 3 được chia thành 5 mạch kiến thức: Số học và yếu tố đại số, đại lượng và đo đại lượng, yếu tố hình học, yếu tố thống kê, giải bài toán. Các trò chơi được xây dựng từ các dạng bài tập có chọn lọc của các tiết học trong 5 mạch kiến thức trên, nhưng có thể mang những cái tên gọi trí tò mò, gây hứng thú, góp phần hình thành, củng cố hoặc hệ thống kiến thức.
 - + Các trò chơi phải giúp học sinh rèn luyện kỹ năng toán học, phát huy trí tuệ, óc phân tích, tư duy sáng tạo.
 - + Trò chơi phải phù hợp với quỹ thời gian (Sử dụng trong giờ học từ 5 đến 10 phút), thích hợp với môi trường học tập.
 - + Trò chơi có sức hấp dẫn, thu hút được sự chú ý, tham gia của học sinh, tạo không khí vui vẻ, thoải mái.
 - + Trò chơi cần phải gần gũi, sát thực, phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh lớp

3.2 Tổ chức trò chơi không quá cầu kỳ, phức tạp.

- Nguyên tắc khai thác và thực hành:

- + Sử dụng triệt để yêu cầu, nội dung kiến thức cơ bản, cũng như đồ dùng, phương tiện có sẵn của môn học (ở thư viện, đồ dùng của GV và HS...)
- + Các đồ dùng tự làm của giáo viên khai thác từ những vật liệu gần gũi xung quanh (Từ các phế liệu như: Vỏ hộp bánh kẹo, mảnh gỗ, vỏ hộp sữa, nắp chai, giấy bìa...) sao cho đồ dùng vừa đảm bảo tính khoa học, tính giáo dục, tính thẩm mỹ nhưng ít tốn kém.

Từ các nguyên tắc trên, tôi đã căn cứ vào nội dung kiến thức trong sách giáo khoa, căn cứ vào thời gian, mục tiêu đề ra ở mỗi tiết học cũng như đối tượng học sinh để sử dụng trò chơi khi dạy học. Trò chơi có thể là trò chơi vận động, có thể là trò chơi trí tuệ, cũng có thể kết hợp vận động với trí tuệ.

Các bước chuẩn bị và tiến hành trò chơi như sau:

- Chuẩn bị: GV chuẩn bị những dụng cụ cần thiết, có thể cho HS chuẩn bị những dụng cụ để kiểm.
- Công bố luật chơi: GV giải thích cách chơi trong đó nêu rõ những ai chơi trực tiếp, ai cổ vũ, ai đánh giá, chơi như thế nào, chơi bao lâu, phần thưởng là gì? Chú ý chọn

hình thức ngắn gọn, rõ ràng để giải thích cách chơi, không nên giải thích dài dòng khiến HS mất hứng thú ngay từ khi chưa tham gia trò chơi.

- Tiến hành: Dù trực tiếp hay gián tiếp, tất cả HS của cả lớp phải tham gia vào trò chơi; GV theo dõi và giúp đỡ HS tháo gỡ vướng mắc nếu cần.

- Thảo luận rút ra kiến thức: GV cùng học sinh thảo luận rút ra kiến thức thông qua trò chơi.

- Đánh giá kết luận: GV nhận xét, khuyến khích HS.

3.3. Thiết kế trò chơi học tiết Hướng dẫn học Toán - lớp 3:

Trò chơi truyền điện:

Đây không phải là trò chơi mới nhưng trò chơi thường được sử dụng trong bài tập yêu cầu tính nhẩm và đã đem lại hiệu quả cao trong các tiết ôn tập.

Ví dụ: Tiết Toán (ôn)- Tuần 9: Ôn tập bảng nhân, chia 9

Bài 1: Tính nhẩm:

$9 \times 4 =$	$9 \times 7 =$	$9 \times 6 =$	$9 \times 8 =$
$36 : 9 =$	$63 : 9 =$	$54 : 9 =$	$72 : 9 =$
$36 : 4 =$	$63 : 7 =$	$54 : 6 =$	$72 : 8 =$

- Mục đích: HS nắm vững bảng cộng, trừ, nhân, chia; phản ứng nhanh với các phép tính.

- Thời gian: 5- 7 phút

- Cách chơi: Cả lớp tham gia chơi. Một em nêu phép tính rồi gọi một bạn nêu kết quả. Nếu đúng, cả lớp hoan hô. Em đó có quyền nêu phép tính khác rồi chỉ định bạn khác nêu kết quả. Nếu ngập ngừng, cả lớp đếm: 1, 2,...,5 mà bạn vẫn không trả lời được thì sẽ gọi bạn khác. Cứ như vậy cho đến hết.

Khi học sinh chơi xong, giáo viên nhận xét, tuyên dương; Cùng cổ kiến thức: "*Lấy tích chia cho thừa số này thì được thừa số kia*".

Trò chơi: Trổ tài mua sắm

- Mục đích: Giúp người chơi nắm vững kỹ năng tính toán 4 phép tính, nắm vững một số đơn vị tiền Việt Nam; Biết ứng dụng để trao đổi hàng hóa khi cần thiết. Biết một vài nguyên tắc tối thiểu khi trao đổi.

- Chuẩn bị: Giáo viên chuẩn bị cho hai đội, mỗi đội: 50 000 đồng gồm các loại tiền: 1000 đồng 10 tờ, 2000 đồng 10 tờ, 5000 đồng 4 tờ. Chuẩn bị một số đồ dùng học tập như: Nhân vở 500 đồng/1 tờ gồm 10 cái, thước kẻ 2000 đồng/1 cái, bảng đen 8000 đồng/1 cái, vở viết 5000 đồng/1 quyển, bút chì 2000 đồng/1 cái, cục tẩy 1000 đồng/ 1 cái... Trong đó sẽ ghi sẵn giá vào giấy và dùng băng dính dính vào các đồ vật, bày tất cả vào hai bàn cho hai đội. Phát cho hai đội mỗi đội một giỏ mây để đựng *Hàng mua sắm*.

- Cách chơi: Khi giáo viên hô "bắt đầu" và tính giờ thì hai bạn của hai đội sẽ vào "quầy" chọn mua các đồ thích hợp, mua tới đâu bỏ tiền vào hộp tới đó. Nếu tiền chẵn cần cộng nhẩm cẩn thận, chọn đủ hàng rồi mới bỏ tiền vào hộp, nếu bỏ vào rồi không được lấy lại. Sau 4 phút giáo viên hô "đóng cửa" thì hai bạn phải lập tức rời quầy, bàn giao số tiền còn lại cho hai bạn tiếp theo. Giáo viên lại hô "mở cửa" và hai bạn vào mua hàng đến hết giờ. Các bạn phải nộp lại giỏ hàng cho các bạn kiểm tra. Nếu số mặt hàng mua đủ và vừa hết số tiền là người "khéo mua", được thưởng một bút chì. Nếu hết tiền mà mua không đủ hàng thì là người "vụng mua" được thưởng một cục tẩy. Nếu tiền thừa mà không mua đủ hàng là người "keo kiệt" chỉ được hưởng một

nhân vớ. Nếu số tiền, hàng cộng lại hơn số có là người “tham”. Nếu số tiền cộng lại ít hơn số tiền đã mua là người “chậm tính toán”, đều không được thưởng. (Chú ý: 4 người trong đội đều được thưởng như nhau). Trò chơi được sử dụng trong Bài 68: Tiền Việt Nam

Trò chơi : Đố bạn tìm hình:

Áp dụng vào Bài 21: Khối hộp chữ nhật. Khối lập phương

-Mục đích: Rèn kĩ năng nhận dạng các hình khối cho học sinh.

-Chuẩn bị: Các khối hộp chữ nhật, khối lập phương, hình vuông, khối hình trụ, khối cầu, 2 khăn để bịt mắt xếp lên 2 bàn.

-Cách chơi: GV chia lớp làm 2 đội chơi, mỗi đội cử 1 đại diện lên bịt mắt chơi, 1 học sinh lên làm quản trò. Quản trò hô: Lần 1: Hãy lấy cho tôi 1 khối hộp chữ nhật. Lần 2 hô: lấy cho tôi 1 khối lập phương. Hai bạn chơi dùng tay sờ nhanh chóng nhận các khối theo yêu cầu. Mỗi lần chơi đội nào nhận đúng và nhanh được tính 5 điểm, đội nào nhận đúng, chậm được 3 điểm, nhận sai không được điểm. Trò chơi được sử dụng trong Bài 21: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật.



Hình ảnh minh họa trò chơi : Đố bạn tìm hình

Trò chơi : Thi quay kim đồng hồ

(Tôi tổ chức trong phần Ôn:Thực hành xem đồng hồ.)

-Mục đích: Rèn kĩ năng xem đồng hồ và củng cố nhận biết các đơn vị đo thời gian (giờ, phút)

-Chuẩn bị: Mỗi học sinh 1 mô hình đồng hồ

-Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội (mỗi dãy 1 đội). Thời gian chơi là 3 phút. Học sinh chuẩn bị quay kim đồng hồ theo hiệu lệnh của giáo viên. Khi giáo viên hô to 1 giờ nào đó, tất cả học sinh phải lập tức quay kim đúng giờ đó, em nào quay chậm hoặc sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Cứ như vậy 4 – 5 lần, đội nào còn nhiều thành viên nhất, đội đó thắng cuộc.



Hình ảnh minh họa trò chơi Thi quay kim đồng hồ

-Tác dụng của trò chơi: Rèn kỹ năng sử dụng và xem đồng nhanh, đúng, học sinh nhận biết về số đo thời gian chính xác hơn. Giờ học trở nên sôi nổi hơn, các em yêu thích môn toán hơn.

Trò chơi : Ong non tìm việc

(Tổ chức vào phần Ôn: Khả năng xảy ra của một sự kiện)

-Mục đích: Giúp học sinh hào hứng và phát triển tư duy toán học

-Chuẩn bị: GV thiết kế trò chơi trên powerpoint

-Cách chơi: GV dẫn dắt cho HS ong non đi tìm việc nhưng muốn tìm được việc thì ong non phải trả lời được đúng câu hỏi mà ong chủ đưa ra. Mỗi câu hỏi có 3 đáp án trong đó có 1 đáp án đúng, các em hãy suy nghĩ tìm ra đáp án đúng giúp ong non nhé. GV lần lượt bấm từng câu hỏi cho HS giơ tay nhanh nhất trả lời. Nếu học sinh trả lời đúng , lớp thưởng cho bạn một tràng vỗ tay. Nếu học sinh thứ nhất trả lời sai thì gọi học sinh khác.

- Tác dụng của trò chơi: Giúp học sinh có khả năng tư duy nhanh, lớp học sôi nổi hơn



Trò chơi: Khởi động: Vòng quay may mắn (Áp dụng được tất cả các tiết học)

- Mục đích: Đây là loại trò chơi dùng để ôn lại kiến thức cũ, thông qua trò chơi này tôi kiểm tra các em những câu hỏi của bài học trước nhưng trên cơ sở trò chơi để gây hứng thú cho các em đồng thời phát triển phẩm chất năng lực các em. Cách làm như sau:.

- Cách chơi: Bắt đầu nội dung bài học tôi ôn kiến thức học sinh bằng cách tổ chức trò chơi “**Khởi động**”. Sau khi giới thiệu trò chơi và cách chơi, tôi tiến hành trình chiếu và bấm máy để học sinh quan sát và chờ xem máy tính sẽ gọi tên ai trả lời. Khi máy tính dừng lại sẽ xuất hiện tên một học sinh, tôi mời em đó đứng dậy trả lời. Tương tự em thứ hai cũng thực hiện cách chơi như vậy.

Ví dụ: Khi dạy ôn lại kiến thức của bài **Gấp một số lên nhiều lần**, tôi đã tiến hành ôn kiến thức cũ 2 câu bằng trò chơi như sau:



Câu 1: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào ?.



Câu 2: Gấp 7 lần của 6kg

Đáp án: Gấp 7 lần của 6kg được 42 kg

- Tác dụng của trò chơi : Đối với trò chơi “Khởi động” nhằm thay đổi hình thức kiểm tra bài cũ bằng hình thức sinh động hơn, hấp dẫn hơn, từ đó thu hút học sinh tham gia bài học một cách sôi nổi tự giác, tránh nhàm chán lặp lại.

3.4. Đồ vui toán học:

Câu đố toán học rất giống và có thể là một bài tập toán, nhưng nói chung khác với bài tập toán bình thường ở một số điểm sau:

- Trong câu đố toán học, nội dung toán học được gắn với một nội dung hấp dẫn nào đó của cuộc sống thực hoặc nội dung tưởng tượng ra.
 - Lời giải của câu đố toán học thường ngắn gọn, thông minh, gây bất ngờ.
- Đố vui toán học có nhiều tác dụng đối với dạy học toán như sau:
- Tạo ra không khí thư giãn, thoải mái trong lớp học.
 - Tạo ra tình huống kích thích HS suy nghĩ, góp phần rèn luyện tư duy sáng tạo và gây hứng thú học tập.

Với mục đích phục vụ dạy học, câu đố toán học có thể sử dụng vào các dịp khác nhau như:

- Khởi động lớp học.
- Luyện tập kĩ năng, củng cố kiến thức của tiết học.
- Phục vụ ngoại khoá phương pháp dạy học trình bày ở trên luôn được GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào hai dạng bài: Dạy bài mới và dạy luyện tập, thực hành

Một số câu đố vui toán học có thể sử dụng:

- 1000 gồm bao nhiêu trăm?
- Một con ngỗng có trọng lượng là 4 kg, vậy nó nặng: 40, 400 hay 4000 gam?
- Thước kẻ thường dài 1 đề-ca-mét, 2 héc-tô-mét hay 2 đề-xi-mét?
- Đầu là kết quả của 87×100 trong các số sau: 807, 870 hay 8700?
- Cần phải thêm vào 175 bao nhiêu đơn vị để được 200?
- Cái nào nặng hơn: một cái ba lô 6kg hay bao gạo 4000g?
- Tổng số chân của 2 con cừu và 3 con vịt là bao nhiêu?
- Một nửa của một nửa của 16 là bao nhiêu?
- Cần phải lấy ra bao nhiêu đơn vị của 8×7 để được 50?
- Chim gì nặng 10kg?(chim yến)

4. Tổ chức dạy học theo nhóm:

Hiện nay với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường tính chủ động, tích cực, tự tìm tòi, khám phá để chiếm lĩnh kiến thức, phát triển năng lực của người học thì phương pháp học tập theo nhóm có vai trò rất quan trọng. Học tập theo nhóm vừa là hình thức, vừa là một trong các phương pháp học tập hiệu quả với nhiều tính ưu việt. Thông qua hoạt động nhóm, học sinh được rèn luyện năng lực tự học, khả năng sáng tạo, năng lực hợp tác, giao tiếp và giải quyết vấn đề. Như các nhà nghiên cứu cũng đã từng cho rằng, “cho dù nội dung môn học như thế nào thì học sinh làm việc theo từng nhóm nhỏ cũng có khuynh hướng học được nhiều hơn những gì được dạy và nhớ lâu hơn so với các hình thức dạy học khác” (Theo Barbara Gross Davis, Tools for Teaching).

Dạy học theo nhóm lấy “hoạt động học” làm trung tâm, GV không giảng giải, không truyền thụ kiến thức một chiều cho cả lớp nghe, mà tập trung theo dõi, hướng dẫn hs tự học và hỗ trợ kịp thời từng nhóm hs khi gặp khó khăn. Tổ chức lớp học thay đổi căn bản, các em ngồi học theo nhóm, có nhóm trưởng luân phiên điều hành. Bên cạnh đó, mô hình này chú trọng hoạt động tự giáo dục của học sinh, bao gồm tự quản, tự học, tự đánh giá. Trong thời gian dạy học vừa qua, tôi nhận thấy hầu hết học sinh đã mạnh dạn, tự tin tham gia hợp tác và điều hành hoạt động nhóm rất tốt. Song bên cạnh đó, vẫn còn những học sinh thiếu sự hợp tác, rụt rè, ít bày tỏ ý kiến của mình, có lúc còn ỷ lại, chờ sự giúp đỡ của bạn khác.

Đối với những nhóm có một vài HS nhận thức chậm hơn, nhóm trưởng làm việc còn lúng túng, thì người GV phải là người “*làm mẫu*” và đóng vai trò là một nhóm trưởng chứ không phải vai trò là một người GV. Lúc đó tôi đã nêu các câu hỏi gợi ý, dẫn dắt các em trong nhóm đó hiểu yêu cầu bài tập. Làm như vậy, GV đã giúp đỡ kịp thời cho những nhóm chưa kịp tiến độ, giúp các em HS trong nhóm hiểu được nội dung bài, theo kịp các bạn ở nhóm khác. Đồng thời cũng giúp nhóm trưởng của nhóm đó biết cách điều hành hoạt động của nhóm mình khi trong nhóm có một vài bạn chậm hiểu. Ngoài việc GV làm mẫu, tôi còn chọn nhóm làm tốt để ***làm mẫu*** thảo luận một phần bài tập và các nhóm còn lại chú ý theo dõi để học tập cách học của nhóm bạn. Giáo viên cũng không quên động viên, tuyên dương kịp thời những nhóm làm tốt và động viên, khích lệ những nhóm làm chưa tốt.

Thông qua hoạt động nhóm, các đối tượng HS được:

- Tăng cường cho HS trao đổi ý kiến trong các nhóm nhỏ, cả lớp về các cách giải. Nên khuyến khích HS bình luận về các cách giải của bạn, rút kinh nghiệm để hoàn chỉnh cách giải của mình.

- Tự tin vào khả năng của bản thân, tự rút kinh nghiệm về cách giải của mình và tự sửa chữa, điều chỉnh những thiếu sót của bản thân.

Tổ chức thảo luận nhóm đôi

VD: Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm:

$$(87 + 3) : 3 \dots\dots\dots 30$$

$$100 \dots\dots\dots 888 : (4 + 4)$$

$$25 + (42 - 11) \dots\dots\dots 55$$

$$50 \dots\dots\dots (50 + 50) : 5$$

- HS có thể thảo luận theo cặp về các bước thực hiện: tính giá trị biểu thức rồi so sánh với vế trái (phải).

Thảo luận nhóm 4:

VD1: Có 2 bao gạo. Bao thứ nhất có 97kg gạo. Nếu bớt đi 25kg ở bao thứ nhất thì số gạo ở bao thứ nhất bằng một nửa số gạo ở bao 2. Hỏi bao 2 có bao nhiêu kg gạo?

Vì đây là bài toán cần nhiều bước tư duy nên tôi cho hs thảo luận để dễ dàng tìm ra cách giải.

Bài giải

Một nửa số gạo ở bao thứ hai là: $97 - 25 = 72$ (kg gạo)

Số gạo ở bao thứ hai là: $72 \times 2 = 144$ (kg gạo)

Đáp số: 144 kg gạo

Với hình thức hoạt động nhóm, HS trao đổi bài với bạn ngay trong giờ học. Các em sẽ học tập mạnh dạn hơn, tư duy chủ động, sáng tạo hơn. Tuy nhiên, nếu HS không chú ý đến HS tiếp thu chậm thì hiệu quả hoạt động này sẽ thấp. HS đó không phát huy được do bị lệ thuộc vào HS tiếp thu nhanh dẫn đến hiệu quả tiết học sẽ thấp. Học sinh cần được bố trí chỗ ngồi tùy theo nhóm 4 người hoặc nhóm 6 người. Không nên xếp nhóm 3, 5 người và không quá 6 người.

Trong lớp, nếu trình độ tương đối đồng đều thì nên xếp ngẫu nhiên. Khi đó các thành viên trong nhóm có điều kiện học tập, giúp đỡ nhau hoàn thành bài tập. Tinh thần thi đua trong nhóm được khơi dậy. HS hiểu bài nhanh hơn. Thông qua hoạt động nhóm, HS được rèn luyện các kỹ năng làm việc độc lập trên tinh thần hợp tác để tự hoàn thiện các kiến thức và kỹ năng của mình. Việc thảo luận nhóm, trình bày các giải pháp

trước tập thể-nhóm-lớp là cơ hội rèn luyện cách diễn đạt, cách giao tiếp, ứng xử và thể hiện bản lĩnh cá nhân.

Tuy nhiên hoạt động này cần có sự kiểm soát của GV có thể dẫn tới một số HS ỷ lại, lười biếng, dồn việc cho một số cá nhân có năng lực, GV cần khéo léo trong việc chia nhóm, tinh tế khi giao nhiệm vụ và kiểm soát chặt chẽ các hoạt động của mỗi nhóm.

5. Vận dụng các kỹ thuật dạy học nhằm phát huy năng lực của học sinh

Kỹ thuật phòng tranh

Kỹ thuật phòng tranh được coi là một trong những kỹ thuật dạy học tích cực có hiệu quả cao trong tổ chức các hoạt động học cho học sinh. Nó giúp phát huy tính tích cực, chủ động tham gia và hợp tác của học sinh. Kỹ thuật này cũng có tính linh hoạt cao. Giáo viên có thể sử dụng kỹ thuật này cho hoạt động cá nhân, hoạt động cặp hoặc hoạt động nhóm.

Để tiến hành dạy học sử dụng kỹ thuật phòng tranh, giáo viên cần tiến hành theo các bước sau:

- Giáo viên nêu câu hỏi/ vấn đề cho cả lớp hoặc cho các nhóm.
- Mỗi thành viên (hoạt động cá nhân) hoặc các nhóm (hoạt động nhóm) phác họa những ý tưởng về cách giải quyết vấn đề trên một tờ bìa và dán lên tường xung quanh lớp học như một triển lãm tranh.
- Học sinh cả lớp đi xem "triển lãm" và có thể có ý kiến bình luận hoặc bổ sung.
- Cuối cùng, tất cả các phương án giải quyết được tập hợp lại và tìm phương án tối ưu. Tuy nhiên, trên thực tế, đa số giáo viên đều tiến hành bước cuối cùng dưới dạng nhận xét và chữa các lỗi phổ biến của các sản phẩm.

VD: Vận dụng , trải nghiệm ôn lại bảng nhân, chia 9

- GV yêu HS thảo luận nhóm 4 nêu một tình huống trong thực tế có phép nhân 9 và một tình huống trong thực tế có phép chia cho 9.
- HS thảo luận vào phiếu sau đó GV cho các nhóm dán vào các vị trí xung quanh lớp học. Các nhóm đi tham quan bài của các nhóm.
- GV và HS cùng nhận xét , bổ sung cho nhóm bạn.

Kỹ thuật khăn trải bàn

- Kỹ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức hoạt động mang tính hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. 2. Mục tiêu
- Kích thích, thúc đẩy sự tham gia tích cực của HS.
- Tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của cá nhân HS.
- Phát triển mô hình có sự tương tác giữa HS với HS.

Cách tiến hành

Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập

- Chia học sinh thành các nhóm (4 - 6 học sinh/nhóm), mỗi HS ngồi vào vị trí đã đánh số trên phiếu học tập.
- GV giao nhiệm vụ thảo luận có tính mở và phát cho mỗi nhóm một phiếu học tập (dạng một tờ giấy A0, A1).

Bước 2: Làm việc cá nhân

- Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, ghi câu trả lời vào phần giấy của mình trên phiếu học tập.

Bước 3: Thảo luận, thống nhất ý kiến chung

- Trên cơ sở ý kiến cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận, thống nhất ý kiến và viết vào phần chính giữa của phiếu học.

(Kĩ thuật này Những bài học về nhận biết đặc điểm của các hình, các bài ôn tập đòi hỏi HS hệ thống lại nhiều kiến thức, dạng toán, các công thức đã học”.

Ví dụ:

+ Bài 21: Khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

+ Bài 28: Bài toán giải bằng hai bước tính.

+ Bài 43: Ôn tập về hình học và đo lường.

6. Ứng dụng kĩ thuật dạy học trên các nền tảng công nghệ số.

Trong những năm học 2021 – 2022 và 2022-2023 vừa qua là một trong những năm học đầy thách thức với cả học sinh lẫn giáo viên. Nhưng nhờ sự linh hoạt của các cấp ngành giáo dục đã đưa ra giải pháp giảng dạy và học tập trực tuyến. Nhờ đó đã tạo ra được một nền tảng cho các em học sinh và giáo viên về việc sử dụng thành thạo các nền tảng công nghệ số trong dạy và học. Có thể nói từ một thách thức lớn nhưng giờ đây nó lại mở ra một cơ hội khác cho nền giáo dục nước nhà. Nắm được tình hình thực tế nêu trên tôi đã kết hợp giữa phương pháp, kĩ thuật và cách thức tổ chức các hoạt động dạy học tiên tiến và hiện đại, linh hoạt, thích ứng với các điều kiện thực tế. Để đáp ứng được các yêu cầu của ngành giáo dục trong bối cảnh hiện nay thì đòi hỏi người giáo viên phải có khả năng áp dụng những phương pháp, kĩ thuật chuyển đổi số trong việc lưu trữ giữ liệu, thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học cho học sinh. Bên cạnh việc tham gia vào các lớp tập huấn bồi dưỡng CNTT của các cấp ngành hàng năm, bản thân tôi đã chủ động học tập, nghiên cứu kết hợp ôn tập và rèn luyện thêm các kiến thức đã học trên lớp ở buổi sáng qua các phần mềm như Zoom, Azota, Google form,....

Hiện nay, hình thức kiểm tra bài cũ bằng phương pháp trắc nghiệm nhanh rất phổ biến trong nhiều môn học. Thi trắc nghiệm đặc biệt hiệu quả khi được sử dụng cho các bài thi trên diện rộng và kiến thức chuẩn hóa. Để giải quyết vấn đề này, giáo viên có thể sử dụng Plickers – một công cụ giúp tổ chức ôn tập và kiểm tra bài cũ theo hình thức trắc nghiệm trong lớp học một cách hiệu quả và thú vị. Chỉ cần giáo viên có điện thoại thông minh và lớp học có máy tính kết nối mạng Internet, mỗi học sinh được phát một thẻ in trên giấy.

Lợi ích của Plickers

- Có bảng thống kê theo từng học sinh xem câu nào trả lời đúng, câu nào sai và tính số % điểm đạt được của mỗi học sinh. Ngoài bảng tổng hợp theo thứ tự danh sách lớp còn có bảng kết quả theo xếp hạng từ cao đến thấp (giáo viên có thể khen thưởng học sinh có nhiều câu trả lời đúng nhất để động viên các em thi đua học tập).

- Bên cạnh đó còn có bảng thống kê theo câu hỏi, ở mỗi câu hỏi có thống kê tỉ lệ bao nhiêu % học sinh trả lời đúng. Dựa vào thống kê này, giáo viên biết kết quả nắm kiến thức của học sinh ở phần nào còn chưa tốt và có biện pháp bổ sung kiến thức cho các em.

- Thường thì câu nào học sinh sai nhiều nhất thì giáo viên sửa trước cho các em. Hơn nữa, dữ liệu của bài kiểm tra được lưu tự động, theo từng học sinh tại trang web của Plickers để giáo viên theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

Đồng thời, khi học sinh thấy được kết quả của mình được hiển thị trên màn hình, các em cũng rất hào hứng và có ý thức học tập, bổ sung kiến thức để đạt được kết quả tốt hơn



III. HIỆU QUẢ:

Thứ nhất giúp HS tự thực hành, luyện tập theo khả năng của mình:

Không nên bắt HS phải chờ đợi nhau trong quá trình làm bài. Trong cùng một khoảng thời gian của tiết học, phải chấp nhận có HS làm nhiều bài tập hơn HS khác. GV hãy chú ý quan tâm giúp đỡ HS tiếp thu chậm làm bài, nhưng không làm thay cho HS. HS tiếp thu tốt hơn sẽ làm nhiều bài tập hơn. Tuy nhiên dù làm được ít hay nhiều cũng phải làm đúng, trình bày gọn, rõ ràng và cố gắng tìm được cách giải quyết hợp lí.

Thứ hai khuyến khích HS tự kiểm tra kết quả thực hành, luyện tập:

Tập cho HS có thói quen tự kiểm tra lại bài làm. Trong một số trường hợp có thể hướng dẫn HS tự đánh giá bài làm của mình hoặc của bạn rồi báo cáo cho GV. Khuyến khích HS tự nêu những hạn chế trong bài làm của mình, bạn.

Thứ ba tập cho HS có thói quen tìm nhiều phương án để phát triển năng lực học sinh: Khuyến khích HS tìm hiểu nhiều phương án và lựa chọn phương án tốt nhất để giải toán, để giải quyết một vấn đề trong học tập. Điều quan trọng không phải là HS làm được nhiều bài tập (kể cả các bài tập khó) mà chính là GV cùng HS khai thác được các tiềm năng trong các cách giải của HS, bằng hình thức khác nhau và củng cố nhiều lần về kiến thức trọng tâm của bài.

Sau thời gian tìm hiểu và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm ***“Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3”***. Tôi thấy học sinh hiểu bài, tiếp thu nhanh, hứng thú với mỗi tiết học Toán, đặc biệt là khi được

tham gia các trò chơi học tập. Kết quả khảo sát thực hiện với học sinh lớp 3A6 năm học 2023-2024, sau khi áp dụng giải pháp:

ĐIỀU TRA LẤY Ý KIẾN HỌC SINH SAU KHI THỰC HIỆN GIẢI PHÁP

Lớp	Số số	CHẤT LƯỢNG					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
3A6	39	30	76,9%	8	20,5%	1	2,6%

Lớp	Số số	TÂM LÝ			
		HS hứng thú		HS chưa hứng thú	
		SL	TL %	SL	TL %
3A6	39	34	87,1%	5	12,9%

(Khảo sát sau khi thực hiện biện pháp)

Trong năm học 2023-2024, qua các lần kiểm tra định kì, học sinh lớp tôi chủ nhiệm đã đạt một số kết quả như sau:

KẾT QUẢ CÁC BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ- MÔN TOÁN

TT	Năm học 2023-2024	Số số	KẾT QUẢ					
			HTT		HT		CHT	
			SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
1	Giữa kì I	39	18	46,1%	19	48,7%	2	5,2%
2	Cuối kì I	39	24	61,5%	14	35,8%	1	2,7%
3	Giữa kì II	39	30	76,9%	8	20,5%	1	2,6%

Từ kết quả khảo sát tôi nhận thấy đã thực hiện và thu được thành công nhất định. Thể hiện qua kết quả của việc khảo sát sau khi tiến hành biện pháp được 5 tháng các con đã có sự thay đổi đáng kể trong câu trả lời của mình. Cụ thể như sau:

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ:

1.BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3 là tiết học chủ yếu củng cố kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng thực hành nhằm phát triển khả năng tư duy logic, tăng cường khả năng ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày. Thông qua các tiết học đó, các em được phát triển năng lực, phẩm chất cần thiết. Góp phần phát triển tư duy, khả năng diễn đạt, khả năng phát hiện, tìm tòi và chiếm lĩnh kiến thức. Giúp học sinh thêm hứng thú và yêu thích học Toán.

Quá trình áp dụng các biện pháp này cũng đã cho tôi rất nhiều những bài học kinh nghiệm quý báu:

- Thứ nhất cần làm rõ nội dung chương trình để thiết kế nội dung tiết học, đảm bảo tính khoa học, tính giáo dục không sa đà vào việc giải nhiều bài tập.
- Thứ hai cần tìm hiểu và nắm bắt những vấn đề cơ bản về đổi mới phương pháp dạy học Toán ở tiểu học hiện nay. Tìm hiểu thực trạng dạy học và cách thiết kế theo

dạy học tích cực. Quan sát học sinh cần rèn kỹ năng nào, cần khắc sâu kiến thức nào mà ở tiết chính các em chưa nắm vững, chưa thành thạo.

- Thứ ba bản thân người nghiên cứu cần vận dụng dạy trong các tiết dạy Hướng dẫn học Toán, trao đổi với đồng nghiệp để có phương pháp dạy học tốt nhất.

2. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đối với giáo viên:

Mỗi giáo viên phải say mê nhiệt tình với môn Toán, tìm đọc nhiều sách tham khảo về bộ môn Toán, để tìm ra những phương pháp giải tối ưu nhất.

Giáo viên phải trau dồi kiến thức, nắm vững các quy luật trong giải toán, hiểu được nội dung từng mảng kiến thức và có phương pháp truyền thụ (có thể là câu hỏi gợi ý, có thể là phương pháp phân tích,...)

Giáo viên phải đi sâu tìm hiểu HS, nắm được đặc điểm tâm sinh lý của học sinh đối với bộ môn Toán, gây hứng thú bằng cách động viên kịp thời khi em có tiến bộ, thích học toán. Giúp các em thấy được những thú vị trong Toán học.

Giáo viên chú ý nhất trong khi dạy học là cần phát huy tính tích cực của học sinh và phát triển ngôn ngữ nói cho học sinh, cách giao tiếp...

2. Đối với nhà trường:

Nâng cao vai trò của tổ chuyên môn bằng cách tổ chức và triển khai các phương pháp dạy học mới một cách triệt để.

Ban giám hiệu thường xuyên dự giờ thăm lớp để nâng cao hiệu quả giờ dạy của giáo viên. Nhà trường cần đầu tư, mua sắm thiết bị, đồ dùng phục vụ các tiết dạy cho hiệu quả.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm: ***Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3***. Sáng kiến này là một số kinh nghiệm được rút ra trong quá trình nghiên cứu và dạy học của bản thân trong tiết Hướng dẫn học Toán cho học sinh lớp 3. Trong quá trình thực hiện không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các đồng chí trong BGH, các cấp quản lý và đồng nghiệp để sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

D.TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tên sách
1	Sách giáo khoa Toán (Lớp 3)
2	Sách giáo viên Toán(Lớp 3)
3	Vở Luyện tập Toán(Lớp 3)
4	Giáo trình chuyên đề rèn kỹ năng giải Toán ở Tiểu học.
5	Chuẩn kiến thức kỹ năng Toán lớp 3.
6	Phương pháp dạy học môn Toán ở Tiểu học.
7	Các bài toán đồ chọn lọc và nâng cao ở Tiểu học: NXB Giáo Dục
8	Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học

PHỤ LỤC 1

HÌNH ẢNH MINH HỌA CÁC TRÒ CHƠI ĐƯỢC SỬ DỤNG





Một hộp đựng một số bi xanh và 3 viên bi đỏ . Chỉ nhắm mắt và lấy ra một viên bi bất kì trong hộp . Hỏi khả năng Chỉ lấy được viên bi màu xanh là có thể , không thể hay chắc chắn xảy ra?



Câu 1:

Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm như thế nào ?

ĐÁP ÁN

Muốn gấp một số lên nhiều lần ta lấy số đó nhân với số lần



00:00

